

Bản án số: 74/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2020

V/v: “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm

2. Bà Đặng Ngọc Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Nương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Không có.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2020, về việc “Ly hôn, nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Lý Hoàng S, sinh năm 1983; địa chỉ số T, Đường T, khóm B, Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (xin vắng mặt)

* **Bị đơn:** Cao Thị Mai T, sinh năm 1977; địa chỉ số T, Đường T, khóm B, Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/7/2020 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết nguyên đơn Lý Hoàng S trình bày:

Ông và bà Cao Thị Mai T sau khi tìm hiểu một thời gian rồi đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 4, thị xã Vĩnh Long (nay là thành phố Vĩnh Long), tỉnh Vĩnh Long vào ngày 06/10/2005. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Ông S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với bà T. Về con chung, có 03 con chung tên Lý Hoàng Nhựt L, sinh ngày 30/9/2005; Lý

Hoàng Trọng K, sinh ngày 06/9/2008 và Lý Ngọc Thùy L, sinh ngày 17/3/2010, hiện đang sống chung với ông; ông yêu cầu được tiếp tục nuôi các con và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Cao Thị Mai T không có bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông S và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lý Hoàng S khởi kiện bà Cao Thị Mai T có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long để yêu cầu xin ly hôn và nuôi con; cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về hôn nhân và gia đình “*Ly hôn, nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Cao Thị Mai T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng bà T vẫn cố tình vắng mặt, cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lý Hoàng S, Hội đồng xét xử thấy: Ông S và bà Cao Thị Mai T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 4, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long ngày 06/10/2005, nên được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm và vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Tòa án đã thông báo cho bà T biết việc ông S xin ly hôn nhưng bà T không có ý kiến phản đối. Như vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông S và bà T đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, ông S yêu cầu được ly hôn với bà T là có cơ sở chấp nhận phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Ông S và bà T chung sống có 03 con chung tên Lý Hoàng Nhựt L, sinh ngày 30/9/2005; Lý Hoàng Trọng K, sinh ngày 06/9/2008 và Lý Ngọc Thùy L, sinh ngày 17/3/2010, hiện đang sống chung với ông S. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bà T đều vắng mặt và cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của ông S. Do đó, nhằm để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con, nên giao 03 con chung cho ông S nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và phù hợp với nguyện vọng của các con. Về cấp dưỡng nuôi con, ông S không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lý Hoàng S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Ông Lý Hoàng S **phải** chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lý Hoàng S. Ông S được ly hôn với bà Cao Thị Mai T.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Lý Hoàng Nhựt L, sinh ngày 30/9/2005; Lý Hoàng Trọng K, sinh ngày 06/9/2008 và Lý Ngọc Thùy L, sinh ngày 17/3/2010 cho ông Lý Hoàng S nuôi dưỡng. Ông S không yêu cầu bà Cao Thị Mai T cấp dưỡng nuôi con. Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lý Hoàng S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Buộc ông Lý Hoàng S chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005580, ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên ông S không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho ông Lý Hoàng S biết, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Cao Thị Mai T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA TPVL;
- Các đ/s.
- Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ,...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Tấn Thành